

Hải Phòng, ngày 08 tháng 01 năm 2016

Số: 16/QĐ- YDHP

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành chuẩn đầu ra đào tạo trình độ thạc sĩ**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG**

Căn cứ quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 25/01/1999 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

Căn cứ quyết định số 2153/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Y Hải Phòng thành Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ quyết định số 44/2004/QĐ-TTg ngày 25/03/2004 của Thủ tướng Chính Phủ về việc giao nhiệm vụ đào tạo Thạc sĩ cho Trường Đại học Y Hải Phòng;

Căn cứ thông tư số 09/2009/TT- BGD& ĐT ngày 07 tháng 05 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ thông tư số 15/2014/TT- BGD& ĐT ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ;

Theo đề nghị của Ông: Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định chuẩn đầu ra đào tạo trình độ thạc sĩ các chuyên ngành của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các Ông (Bà) trưởng phòng: Đào tạo Sau đại học, Tài chính kế toán, các Khoa, Bộ môn chịu thi hành quyết định này.

*Nơi nhận:*

- Như điều 3;
- Lưu trữ;
- Lưu SDH.

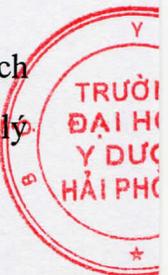


**HIỆU TRƯỞNG**

GS.TS. Phạm Văn Thức

**CHUẨN ĐẦU RA ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ Y TẾ CÔNG CỘNG**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 16/QĐ-YDHP ngày 08 tháng 01 năm 2016)

1. Tên ngành đào tạo: Cao học Y tế công cộng.
2. Trình độ đào tạo: Thạc sĩ.
3. Yêu cầu về kiến thức:
  - Tổng hợp được các kiến thức về y tế công cộng phục vụ công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.
  - Đánh giá được các nghiên cứu khoa học về y tế công cộng.
  - Vận dụng thành thạo các kiến thức về kinh tế, văn hóa – xã hội trong công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.
  - Tiếng Anh đạt trình độ B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các chứng chỉ quốc tế tương đương.
  - Học viên được công nhận tốt nghiệp khi có đủ các điểm môn học và bảo vệ luận văn đạt yêu cầu theo chương trình qui định.
  - Vận dụng được kiến thức Toán tin ứng dụng trong thực hành nghề nghiệp.
  - Hiểu biết những kiến thức về lĩnh vực y tế công cộng bao gồm thống kê, dịch tễ học cơ bản, sức khỏe môi trường, sức khỏe nghề nghiệp, dinh dưỡng, quản lý y tế và chính sách y tế.
4. Yêu cầu về kỹ năng:
  - Lập được kế hoạch để giải quyết vấn đề sức khỏe ưu tiên dựa vào bằng chứng có cơ sở khoa học.
  - Tổ chức thực hiện, giám sát và đánh giá đượ các chương trình y tế triển khai tại địa phương.
  - Tổ chức phòng chống và giám sát dịch bệnh tại các địa phương có hiệu quả.
  - Quản lý có hiệu quả các nguồn lực và hoạt động y tế ở các cơ sở y tế.
  - Sử dụng thành thạo một số ứng dụng phần mềm để xử lý, phân tích số liệu trong các nghiên cứu khoa học.
  - Đánh giá, giám sát các chương trình y tế và các hoạt động chăm sóc sức khỏe.



- Tổ chức hướng dẫn thực hiện các chính sách, luật liên quan đến sức khỏe với sự tham gia của cộng đồng và các tổ chức khác.
- Lập kế hoạch, triển khai đào tạo về kiến thức, kỹ năng y tế công cộng cho cán bộ trong lĩnh vực sức khỏe cộng đồng.
- Hợp tác liên ngành với các tổ chức chính phủ, phi chính phủ để phát triển y tế công cộng.
- Thiết kế thực hiện và viết được báo cáo về các nghiên cứu sức khỏe công cộng.
- Tổ chức điều hành, giám sát, đánh giá hoạt động của hệ thống chăm sóc sức khỏe.
- Quản lý, đánh giá dự án y tế và xây dựng dự án y tế.

5. Yêu cầu về thái độ:

- Nhận thức được vị trí, vai trò của y tế công cộng trong hoạt động chuyên môn, đào tạo và nghiên cứu khoa học.
- Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, tôn trọng, cảm thông và lắng nghe ý kiến của cộng đồng.
- Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.
- Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu nghề nghiệp.
- Tôn trọng sự đa dạng về văn hóa, phong tục tập quán của cộng đồng các dân tộc miền núi, hải đảo trong hoạt động y tế công cộng.

6. Vị trí làm việc của người học sau tốt nghiệp:

- Các cơ quan quản lý nhà nước về y tế.
- Các viện nghiên cứu, các trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp y tế.
- Các khoa Nội của các bệnh viện tuyến Trung ương, tuyến tỉnh và tuyến huyện.
- Các trung tâm y tế tuyến tỉnh, tuyến huyện.

7. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Tiến sĩ Y tế công cộng.



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Phạm Văn Thúc

**CHUẨN ĐẦU RA ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NHI KHOA**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 16/QĐ-YDHP ngày 08 tháng 01 năm 2016)

1. Tên ngành đào tạo: Cao học Nhi khoa.
2. Trình độ đào tạo: Thạc sĩ.
3. Yêu cầu về kiến thức:
  - Vận dụng được kiến thức triết học trong thực hành nghề nghiệp.
  - Trình bày được đặc điểm dịch tễ học, sinh lý bệnh, triệu chứng lâm sàng và xét nghiệm bệnh lý Nhi khoa.
  - Vận dụng được kiến thức y học cơ sở, chuyên ngành trong chẩn đoán, điều trị và dự phòng các bệnh Nhi khoa.
  - Vận dụng được phương pháp luận nghiên cứu khoa học trong nghiên cứu các bệnh Nhi khoa.
  - Tiếng Anh đạt trình độ B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các chứng chỉ quốc tế tương đương.
  - Học viên được công nhận tốt nghiệp khi có đủ các điểm môn học và bảo vệ luận văn đạt yêu cầu theo chương trình qui định.
  - Vận dụng được kiến thức Toán tin ứng dụng trong thực hành nghề nghiệp.
  - Thực hành được kiến thức về phương pháp giảng dạy trong thực hành nghề nghiệp.
4. Yêu cầu về kỹ năng:
  - Chẩn đoán được các bệnh thường gặp thuộc các chuyên khoa Nhi.
  - Xử trí, tiên lượng và phòng bệnh một số bệnh Nhi khoa thường gặp.
  - Thực hiện được các thủ thuật chính thuộc chuyên ngành Nhi khoa .
  - Xử trí và giải quyết các cấp cứu Nhi khoa.
  - Điều trị các bệnh theo chuyên khoa.
  - Giảng dạy về Nhi khoa tại các trường đại học và cao đẳng.
  - Độc lập xây dựng đề cương, thực hiện được đề tài nghiên cứu khoa học về Nhi khoa.
  - Xây dựng kế hoạch thực hiện, quản lý chương trình chăm sóc sức khỏe về các bệnh Nhi khoa tại cộng đồng.



- Tổ chức và xây dựng được một khoa nhi của bệnh viện (Quận, Huyện, Tỉnh).
- Làm được chủ nhiệm khoa nhi của một bệnh viện (Quận, Huyện, Tỉnh).
- Hợp tác liên ngành với các tổ chức Chính phủ, phi Chính phủ (trong và ngoài nước) để phát triển ngành nhi khoa.
- Tổ chức, điều hành, giám sát, đánh giá các hoạt động về chăm sóc sức khỏe ban đầu thuộc chuyên ngành nhi khoa tại cơ sở.
- Tư vấn phòng bệnh được một số bệnh trẻ em trong cộng đồng.

5. Yêu cầu về thái độ:

- Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, tôn trọng, cảm thông, chia sẻ và hết lòng phục vụ người bệnh.
- Tôn trọng đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.
- Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng về đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu nghề nghiệp.
- Trung thực, khách quan, có tinh thần nghiên cứu khoa học và ý thức học tập phát triển nghề nghiệp.

6. Vị trí làm việc của người học sau tốt nghiệp:

- Các cơ quan quản lý nhà nước về y tế.
- Các viện nghiên cứu, các trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp y tế.
- Các khoa Nội của các bệnh viện tuyến Trung ương, tuyến tỉnh và tuyến huyện.

7. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Tiến sĩ Y học. *ke*



HIỆU TRƯỞNG

*Phạm Văn Thúc*  
GS.TS. Phạm Văn Thúc

**CHUẨN ĐẦU RA**  
**ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ CHUYÊN NGÀNH Y HỌC BIỂN**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 16/QĐ-YDHP ngày 08 tháng 01 năm 2016)

1. Tên ngành đào tạo: Cao học Y học biển.
2. Trình độ đào tạo: Thạc sĩ.
3. Yêu cầu về kiến thức:
  - Trình bày được các đặc điểm môi trường sống và lao động trên các loại tàu biển, giàn khoan thăm dò và khai thác dầu khí xa bờ.
  - Trình bày được các yếu tố ảnh hưởng của môi trường sống và lao động trên các tàu biển và giàn khoan dầu đến sức khỏe và sự phát sinh bệnh tật có tính chất đặc thù nghề nghiệp biển của các lao động trên biển.
  - Trình bày được dịch tễ học các bệnh lây truyền qua đường biển, vector truyền bệnh và các yếu tố nguy cơ, nguyên tắc giải quyết các vụ dịch lây truyền qua đường biển.
  - Trình bày được các biện pháp hạn chế các tác động bất lợi của môi trường trên biển đối với người lao động cũng như các biện pháp bảo vệ và nâng cao chất lượng sức khỏe của các lao động biển Việt Nam.
  - Trình bày được các ảnh hưởng của môi trường nước và áp suất cao lên các chức năng của cơ thể và ảnh hưởng của nó đến khả năng làm việc của con người.
  - Trình bày được vấn đề Ergonomy và ứng dụng của nó trong công nghiệp biển.
  - Trình bày được nguyên nhân, bệnh sinh phương pháp cấp cứu, điều trị các tai biến và bệnh lý khi lao động trong môi trường nước và áp suất cao.
  - Trình bày được tác dụng sinh lý học của ôxy cao áp trên các chức năng của cơ thể và các ứng dụng lâm sàng của trị liệu ôxy cao áp (Hyperbaric Oxygen Therapy - HBOT).
  - Trình bày được phương pháp trị liệu ôxy cap áp (HBOT) và chỉ định điều trị từng loại bệnh lý trên lâm sàng.
  - Trình bày được nguyên tắc và phương pháp cấp cứu ban đầu trên biển; phương pháp xử trí các cấp cứu nội ngoại khoa trên biển.
  - Trình bày được các phương pháp đảm bảo an toàn sinh mạng cho lao động biển khi xảy ra các thảm họa trên biển.
  - Trình bày được nội dung của Tele-Medicine và phương pháp sử dụng Tele-Medicine trong tư vấn cấp cứu, chẩn đoán, điều trị và các vấn đề sức khỏe khác cho các lao động biển.

- Trình bày được nguyên tắc chẩn đoán và điều trị các bệnh thường gặp của người lao động biển bằng các kỹ thuật tiên tiến.
  - Tiếng Anh đạt trình độ B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các chứng chỉ quốc tế tương đương.
  - Học viên được công nhận tốt nghiệp khi có đủ các điểm môn học và bảo vệ luận văn đạt yêu cầu theo chương trình qui định.
  - Vận dụng được kiến thức tin học trong thực hành nghề nghiệp.
4. Yêu cầu về kỹ năng:
- Tổ chức và trực tiếp tiến hành nghiên cứu, đánh giá điều kiện sống và lao động trên các loại tàu biển, giàn khoan.
  - Thực hành hướng dẫn công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống tác hại nghề nghiệp và phòng chống tai nạn thương tích cho các lao động biển.
  - Thực hiện được việc quản lý sức khỏe nghề nghiệp biển theo qui định quốc gia và công ước quốc tế.
  - Phát hiện và phòng ngừa được ô nhiễm biển do các hoạt động lao động, sản xuất và sinh hoạt của lao động và nhân dân trên biển đảo.
  - Thực hiện và hướng dẫn cho thợ lặn cách cấp cứu các trường hợp tái biến xảy ra trong môi trường nước và áp suất cao.
  - Chẩn đoán và ra chỉ định điều trị chính xác một số bệnh ở lâm sàng và các bệnh gây ra do môi trường nước và áp suất cao.
  - Thực hiện kỹ thuật cao áp và ôxy cao áp để điều trị bệnh ở lâm sàng;
  - Phát hiện và xử trí một vụ dịch xảy ra trên biển và tại cảng.
  - Chẩn đoán và xử trí các trường hợp ngộ độc trên biển.
  - Chẩn đoán và điều trị có hiệu quả các bệnh thường gặp và các bệnh có tính chất nghề nghiệp của lao động biển.
  - Sử dụng thành thạo công nghệ Tele-Medicine trong việc tư vấn cấp cứu biển và các vấn đề y tế trên biển khác cho các lao động và nhân dân trên biển đảo.
  - Tham gia giảng dạy môn Y học biển tại các Trường cao đẳng y tế, Đại học y, các Viện và bệnh viện chuyên ngành.
  - Tham gia huấn luyện cấp cứu biển cho thuyền viên, lực lượng tìm kiếm cứu nạn, ngư dân và các lao động biển khác.
  - Đào tạo Y học biển cho sỹ quan boong của ngành Hàng hải và Thủy sản.
  - Độc lập hoặc hợp tác nghiên cứu khoa học tại cơ sở công tác.



- Tổ chức và điều hành hoạt động một Trung tâm, khoa Y học biển tại các tỉnh ven biển hoặc khu vực.

- Hợp tác trong nước và quốc tế để phát triển chuyên ngành Y học biển tại địa phương nơi công tác.

5. Yêu cầu về thái độ:

- Nhận thức được vị trí, vai trò của chuyên ngành trong hoạt động chuyên môn, đào tạo và nghiên cứu khoa học.

- Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, tôn trọng, cảm thông và lắng nghe ý kiến của cộng đồng.

- Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.

- Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu nghề nghiệp.

- Tôn trọng sự đa dạng về văn hóa, phong tục tập quán của cộng đồng các dân tộc miền núi, hải đảo trong hoạt động y học biển.

6. Vị trí làm việc của người học sau tốt nghiệp:

- Các cơ quan quản lý nhà nước về y tế.

- Các viện nghiên cứu, các trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp y tế.

- Trung tâm và viện nghiên cứu trong lĩnh vực y học biển.



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Phạm Văn Thức

**CHUẨN ĐẦU RA**  
**ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGOẠI KHOA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 16/QĐ-YDHP ngày 08 tháng 01 năm 2016)

1. Tên ngành đào tạo: Cao học Ngoại khoa.
2. Trình độ đào tạo: Thạc sĩ.
3. Yêu cầu về kiến thức:
  - Trình bày sinh bệnh học cơ bản của các bệnh ngoại khoa thường gặp.
  - Trình bày kiến thức hiện đại được cập nhật trong bệnh ngoại khoa.
  - Mô tả triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng cơ bản của các bệnh ngoại khoa thường gặp.
  - Trình bày biến chứng thường gặp, các thể lâm sàng của các bệnh ngoại khoa.
  - Nêu được phương pháp điều trị ngoại khoa cập nhật trong xử trí cấp cứu các bệnh ngoại khoa cũng như trong điều trị.
  - Vận dụng được kiến thức triết học trong thực hành nghề nghiệp.
  - Trình bày được đặc điểm dịch tễ học, sinh lý, triệu chứng lâm sàng và xét nghiệm bệnh lý Ngoại khoa.
  - Vận dụng được kiến thức y học cơ sở, chuyên ngành trong chẩn đoán, điều trị và dự phòng các bệnh Ngoại khoa.
  - Vận dụng được phương pháp luận nghiên cứu khoa học trong nghiên cứu các bệnh Ngoại khoa.
  - Tiếng Anh đạt trình độ B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các chứng chỉ quốc tế tương đương.
  - Học viên được công nhận tốt nghiệp khi có đủ các điểm môn học và bảo vệ luận văn đạt yêu cầu theo chương trình qui định.
  - Vận dụng được kiến thức Toán tin ứng dụng trong thực hành nghề nghiệp.
  - Thực hành được kiến thức về phương pháp giảng dạy trong thực hành nghề nghiệp.
4. Yêu cầu về kỹ năng:
  - Chẩn đoán và điều trị được các bệnh ngoại khoa thường gặp.



- Xử trí và giải quyết các cấp cứu ngoại khoa.
- Tiên lượng một số bệnh Ngoại khoa thường gặp.
- Thực hiện thành thạo một số thủ thuật chính thuộc chuyên ngành ngoại khoa.
- Xử trí và giải quyết các cấp cứu Ngoại khoa.
- Điều trị các bệnh theo chuyên khoa.
- Giảng dạy về Ngoại khoa tại các trường đại học và cao đẳng.
- Độc lập xây dựng đề cương, thực hiện được đề tài nghiên cứu khoa học về Ngoại khoa.
- Tổ chức và xây dựng được một khoa Ngoại của bệnh viện (Quận, Huyện, Tỉnh).
- Làm được chủ nhiệm khoa Ngoại của một bệnh viện (Quận, Huyện, Tỉnh).
- Hợp tác liên ngành với các tổ chức Chính phủ, phi Chính phủ (trong và ngoài nước) để phát triển ngành Ngoại khoa
- Tổ chức, điều hành, giám sát, đánh giá các hoạt động về chăm sóc sức khỏe ban đầu thuộc chuyên ngành Ngoại khoa tại cơ sở.

5. Yêu cầu về thái độ:

- Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, tôn trọng, cảm thông, chia sẻ và hết lòng phục vụ người bệnh.
- Tôn trọng đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.
- Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng về đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu nghề nghiệp.
- Trung thực, khách quan, có tinh thần nghiên cứu khoa học và ý thức học tập phát triển nghề nghiệp.

6. Vị trí làm việc của người học sau tốt nghiệp:

- Các cơ quan quản lý nhà nước về y tế.
- Các viện nghiên cứu, các trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp y tế.
- Các khoa Nội của các bệnh viện tuyến Trung ương, tuyến tỉnh và tuyến huyện.

7. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Tiến sĩ Y học. *ky*



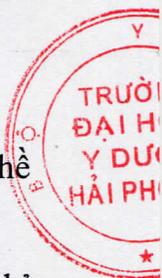
HIỆU TRƯỞNG

*Phạm Văn Thúc*  
GS.TS. Phạm Văn Thúc

**CHUẨN ĐẦU RA ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NỘI KHOA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 16/QĐ-YDHP ngày 08 tháng 01 năm 2016)

1. Tên ngành đào tạo: Cao học Nội khoa.
2. Trình độ đào tạo: Thạc sĩ.
3. Yêu cầu về kiến thức:
  - Vận dụng được kiến thức triết học trong thực hành nghề nghiệp.
  - Trình bày được đặc điểm dịch tễ học, sinh lý bệnh, triệu chứng lâm sàng và xét nghiệm bệnh lý nội khoa.
  - Vận dụng được kiến thức y học cơ sở, chuyên ngành trong chẩn đoán, điều trị và dự phòng các bệnh Nội khoa.
  - Vận dụng được phương pháp luận nghiên cứu khoa học trong nghiên cứu các bệnh Nội khoa.
  - Vận dụng được kiến thức Toán tin ứng dụng trong thực hành nghề nghiệp.
  - Thực hành được kiến thức về phương pháp giảng dạy trong thực hành nghề nghiệp.
  - Tiếng Anh đạt trình độ B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các chứng chỉ quốc tế tương đương.
  - Học viên được công nhận tốt nghiệp khi có đủ các điểm môn học và bảo vệ luận văn đạt yêu cầu theo chương trình qui định.
4. Yêu cầu về kỹ năng:
  - Chẩn đoán được các bệnh thường gặp thuộc các chuyên khoa Nội.
  - Xử trí, tiên lượng và phòng bệnh một số bệnh Nội khoa thường gặp.
  - Thực hiện được các thủ thuật chính thuộc chuyên ngành Nội khoa .
  - Xử trí và giải quyết các cấp cứu Nội khoa.
  - Điều trị các bệnh theo chuyên khoa.
  - Giảng dạy về Nội khoa tại các trường đại học và cao đẳng.
  - Độc lập xây dựng đề cương, thực hiện được đề tài nghiên cứu khoa học về Nội khoa.
  - Xây dựng kế hoạch thực hiện, quản lý chương trình chăm sóc sức khỏe về các bệnh Nội khoa tại cộng đồng.



- Tổ chức và xây dựng được một khoa nội của bệnh viện (Quận, Huyện, Tỉnh).
- Làm được chủ nhiệm khoa nội của một bệnh viện (Quận, Huyện, Tỉnh).
- Hợp tác liên ngành với các tổ chức Chính phủ, phi Chính phủ (trong và ngoài nước) để phát triển ngành nội khoa.
- Tổ chức, điều hành, giám sát, đánh giá các hoạt động về chăm sóc sức khỏe ban đầu thuộc chuyên ngành nội khoa tại cơ sở.
- Tư vấn phòng bệnh được một số bệnh nội khoa trong cộng đồng.

5. Yêu cầu về thái độ:

- Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, tôn trọng, cảm thông, chia sẻ và hết lòng phục vụ người bệnh.
- Tôn trọng đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.
- Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu nghề nghiệp.
- Trung thực, khách quan, có tinh thần nghiên cứu khoa học và ý thức học tập phát triển nghề nghiệp.

6. Vị trí làm việc của người học sau tốt nghiệp:

- Các cơ quan quản lý nhà nước về y tế.
- Các viện nghiên cứu, các trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp y tế.
- Các khoa Nội của các bệnh viện tuyến Trung ương, tuyến tỉnh và tuyến huyện.

7. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi ra trường:

- Tiến sĩ Y học



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Phạm Văn Thúc